

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành khung chương trình đào tạo Dược sĩ chuyên khoa I
ngành Dược liệu - Dược học cổ truyền

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y- DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ- TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Hội đồng trường Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 3051/QĐ-BYT ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao nhiệm vụ đào tạo chuyên khoa cấp I cho Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Dược sĩ chuyên khoa I ngành Dược liệu - Dược học cổ truyền, chương trình này được áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2023.

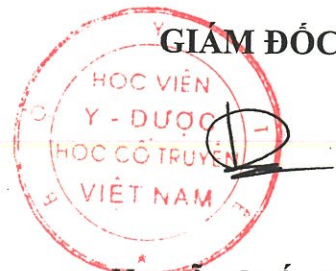
Điều 2. Các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức quản lý, điều hành; biên soạn đề cương chi tiết học phần; biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông/bà Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học, Quản lý chất lượng, Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Hành chính - Tổng hợp, Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này thay thế quyết định số 180/QĐ-HVYDCT ngày 09 tháng 02 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng trường (để b/c);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, SDH.



Nguyễn Quốc Huy

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO DƯỢC SĨ CHUYÊN KHOA I
NGÀNH DƯỢC LIỆU - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN**

*(Kèm theo Quyết định số 995/QĐ-HVYDCT ngày 24 tháng 4 năm 2023
của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam)*

Tên ngành đào tạo: **DƯỢC LIỆU - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN (PHARMACOGNOSY
AND TRADITIONAL PHARMACOLOGY)**

Mã ngành đào tạo: Dược sĩ chuyên khoa I ngành Dược liệu - Dược học cổ truyền

Trình độ đào tạo: Chuyên khoa I

Thời gian đào tạo:

+ Hệ tập trung: Học tập trung 02 năm.

+ Hệ tập trung theo chứng chỉ: Học tập trung từng đợt theo kế hoạch của Học viện,
thời gian học tập trong 03 năm.

Loại hình đào tạo: Chính quy

I. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo Dược sĩ chuyên khoa cấp I là loại hình đặc thù của khối ngành sức khỏe, dành cho những người đã tốt nghiệp đại học ngành Dược với mục tiêu trang bị những kiến thức sau đại học và nâng cao kỹ năng thực hành nghiệp vụ, nhằm cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, có đầy đủ kiến thức khoa học cơ bản, y dược học cơ sở, kiến thức chuyên ngành vững chắc, thực hành thành thạo. Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, sáng tạo, có khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề khoa học công nghệ liên quan đến Dược. Cập nhật những kiến thức mới và thích ứng cao trước sự phát triển của của chuyên ngành, tự học vươn lên thành chuyên gia trong lĩnh vực Dược liệu - Dược học cổ truyền. Nhận thức đúng đắn về y đức, trách nhiệm và nghĩa vụ của người Dược sĩ.

1.2. Mục tiêu cụ thể

MT1: Có kiến thức khoa học chuyên sâu và kỹ năng thực hành tốt về công tác dược liệu, thuốc cổ truyền như tổ chức thực hiện và thực hành sản xuất nguyên liệu, bán thành phẩm và thuốc, sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên. Có kiến thức chung về quản trị và quản lý tại cơ sở khám chữa bệnh.



MT2: Có khả năng nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu sẵn có để tạo ra những chế phẩm mới từ dược liệu, hướng dẫn sử dụng dược liệu, thuốc, sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên an toàn, hợp lý.

MT3: Có khả năng thực hiện công tác tiêu chuẩn hóa và đảm bảo chất lượng trong sản xuất thuốc, sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên. Có kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến trong lĩnh vực chuyên môn.

MT4: Có thái độ tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu của công tác và tham gia hướng dẫn, đào tạo và quản lý các nhân viên khác thực hành tốt công tác Dược liệu - Dược học cổ truyền.

II. CHUẨN ĐẦU RA

2.1. Chuẩn đầu ra kiến thức

CĐR 1: Vận dụng được kiến thức triết học trong phát triển lĩnh vực Dược liệu- Dược học cổ truyền nói riêng và trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân nói chung.

CĐR 2: Vận dụng được kiến thức về tin học, tiếng Anh, y dược học cơ sở và phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong thực hành nghề nghiệp; quản trị và quản lý lĩnh vực chuyên môn.

CĐR 3: Vận dụng được kiến thức về sinh dược học bào chế, hóa thực vật, phát triển thuốc, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, quản lý mỹ phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe có nguồn gốc dược liệu để áp dụng trong hoạt động thực tiễn nghề nghiệp.

CĐR 4: Làm chủ kiến thức chuyên môn về dược liệu, dược cổ truyền; phát triển dược dược liệu, sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu, thuốc cổ truyền và sử dụng hợp lý trong điều trị, chăm sóc dược cho người bệnh.

2.2. Chuẩn đầu ra kỹ năng

CĐR 5: Xây dựng, triển khai, kiểm soát, thẩm định kế hoạch về công tác dược thuộc chuyên ngành dược liệu - dược cổ học truyền

CĐR 6: Phối hợp tổ chức, xây dựng, triển khai thực hiện được các văn bản pháp quy về dược và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó. Có kỹ năng quản lý và điều hành các hoạt động tại đơn vị công tác.

CĐR 7: Xác định được các nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng của các vấn đề bất cập trong thực hành nghề nghiệp.

CĐR 8: Thực hiện nghiên cứu phát triển dược liệu, sản phẩm nguồn gốc từ dược liệu, thuốc y học cổ truyền, bào chế, đánh giá dược tác dụng dược lý và độc tính của các

sản phẩm này; tham gia xây dựng và triển khai các quy trình chuyên môn trong lĩnh vực dược liệu - dược học cổ truyền.

2.3. Mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm

CĐR 9: Phát hiện, giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo và đề xuất giải pháp có giá trị, các ý tưởng, đáp ứng kịp thời với yêu cầu thực tiễn.

CĐR 10: Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Dược, đưa ra kết luận mang tính thực tiễn về các vấn đề của chuyên ngành, bảo vệ và chịu trách nhiệm về kết luận đó.

CĐR 11: Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

CĐR 12: Có khả năng định hướng phát triển năng lực cá nhân, khả năng thuyết trình, đàm phán, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

CĐR 13: Có khả năng tổ chức, làm việc độc lập hoặc theo nhóm để thử nghiệm, phát triển và cải tiến giải pháp, công nghệ trong chuyên ngành được đào tạo.

III. VỊ TRÍ LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

- Tham gia hướng dẫn thực hành trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

- Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng dược sĩ chuyên khoa cấp I ngành Dược liệu - Dược học cổ truyền trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

- Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên trong ngành nghiên cứu.

IV. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

- Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; tự đào tạo và đào tạo.

- Có khả năng theo học tiếp các chương trình đào tạo để được cấp văn bằng dược sĩ chuyên khoa cấp II.

- Có khả năng tham gia các khóa đào tạo liên tục về chuyên đề chuyên sâu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

V. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

5.1. Cấu trúc kiến thức của chương trình

TT	Khối lượng học tập	Số tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Học phần chung	8	11.5%
2	Học phần cơ sở và hỗ trợ	10	14.4%
3	Học phần chuyên ngành	51	74.1%

4	Thi tốt nghiệp		
Khối lượng kiến thức toàn khóa		69	100%

(01 tín chỉ tương đương 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực tập tại các phòng thí nghiệm, 45 tiết thực tập tại bệnh viện, 60 tiết thực tập cộng đồng, giáo dục quốc phòng).

5.2. Danh mục các học phần

5.2.1. Học phần chung

TT	Tên học phần	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
		LT	TH/LS	
1	Triết học	3.0	0.0	3.0
2	Ngoại ngữ chuyên ngành	2.0	1.0	3.0
3	Tin học ứng dụng và xử lý dữ liệu	0.5	1.5	2.0
Tổng cộng		5.5	2.5	8.0

5.2.2. Các học phần cơ sở và hỗ trợ

TT	Tên học phần	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
		LT	TH/LS	
1	Nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	2.0	0.0	2.0
2	Một số mô hình đánh giá tác dụng Dược lý của dược liệu, thuốc cổ truyền	2.0	0.0	2.0
3	Mối liên quan giữa thành phần hóa học với tác dụng của dược liệu, thuốc cổ truyền	2.0	0.0	2.0
4	Phương pháp sắc ký trong phân tích các hợp chất từ dược liệu, thuốc cổ truyền	2.0	0.0	2.0
5	Quản lý Nhà nước về y tế	1.0	1.0	2.0
Tổng cộng		9.0	1.0	10.0

5.2.3. Các học phần chuyên ngành

TT	Tên học phần	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
		LT	TH/LS	
I.	Học phần bắt buộc			
1	Tài nguyên cây thuốc	2.0	1.0	3.0

2	Kỹ thuật trồng, thu hái và chế biến cây thuốc	1.0	1.0	2.0
3	Chiết xuất dược liệu, thuốc cổ truyền	2.0	2.0	4.0
4	Kỹ thuật bào chế và xây dựng tiêu chuẩn vị thuốc, thuốc cổ truyền	2.0	6.0	8.0
5	Ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến trong bào chế thuốc cổ truyền	2.0	2.0	4.0
6	Kiểm nghiệm Dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc Dược liệu	1.0	5.0	6.0
7	Sử dụng thuốc cổ truyền và dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý	2.0	1.0	3.0
8	Hệ thống hóa các qui định pháp luật trong Y Dược cổ truyền	1.0	1.0	2.0
9	Sử dụng thuốc cổ truyền điều trị một số bệnh thường gặp	3.0	3.0	6.0
10	Thực hành nghề nghiệp	0.0	9.0	9.0
II.	Học phần tự chọn (chọn 01 học phần)			
11	Thực hành tốt trong kinh doanh thuốc có nguồn gốc từ Dược liệu	2.0	2.0	4.0
	Hương liệu và mỹ phẩm nguồn gốc dược liệu	2.0	2.0	4.0
	Phương pháp xây dựng phương thuốc cổ truyền	2.0	2.0	4.0
Tổng cộng		18.0	33.0	51.0

5.2.4. Thi tốt nghiệp

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ
1	Thi tốt nghiệp	

5.3. Mã học phần và phân bố theo năm học

TT	Mã học phần	Tên học phần/môn học	Số tín chỉ	Học phần tiên quyết	Năm học
I. Học phần chung					
1	313101	Triết học	3.0		1
2	313102	Ngoại ngữ chuyên ngành	3.0		1
3	313103	Tin học ứng dụng và xử lý dữ liệu	2.0		1
II. Các học phần cơ sở và hỗ trợ					
4	213204	Nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	2.0		1
5	213205	Một số mô hình đánh giá tác dụng Dược lý của dược liệu, thuốc cổ truyền	2.0		1
6	213206	Mối liên quan giữa thành phần hóa học với tác dụng của dược liệu, thuốc cổ truyền	2.0		1
7	213207	Phương pháp sắc ký trong phân tích các hợp chất từ dược liệu, thuốc cổ truyền	2.0		1
	213207 ^a	Quản lý Nhà nước về y tế	2.0		1
III. Các học phần chuyên ngành					
3.1. Học phần bắt buộc					
8	213308	Tài nguyên cây thuốc	3.0		1
9	213309	Kỹ thuật trồng, thu hái và chế biến cây thuốc	2.0		1
10	213310	Chiết xuất dược liệu, thuốc cổ truyền	4.0		1
11	213311	Kỹ thuật bào chế và xây dựng tiêu chuẩn vị thuốc, thuốc cổ truyền	8.0		1

12	213312	Ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến trong bào chế thuốc cổ truyền	4.0		2
13	213313	Kiểm nghiệm Dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc Dược liệu	6.0		2
14	213314	Sử dụng thuốc cổ truyền và dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý	3.0		2
15	213315	Hệ thống hóa các qui định pháp luật trong Y Dược cổ truyền	2.0		2
16	213316	Sử dụng thuốc cổ truyền điều trị một số bệnh thường gặp	6.0		2
17	113317	Thực hành nghề nghiệp	9.0		2
3.2. Học phần tự chọn (chọn 01 học phần)					
18	213318	Thực hành tốt trong kinh doanh thuốc có nguồn gốc từ Dược liệu	4.0		2
	213319	Hương liệu và mỹ phẩm nguồn gốc dược liệu	4.0		2
	213320	Phương pháp xây dựng phương thuốc cổ truyền	4.0		2
19		Thi tốt nghiệp			2

VI. CƠ SỞ THỰC HÀNH CHỦ YẾU

Các học phần cơ sở, chuyên ngành thực hành tại các labo Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam, Khoa Dược bệnh viện (Bệnh viện Tuệ Tĩnh, Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương, Bệnh viện Y học cổ truyền Quân đội, Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ công an,), Công ty Dược (Traphaco, Mediplantex, Nam Dược, Nam Hà...), Viện nghiên cứu về Dược (Viện Dược liệu, Viện Kiểm nghiệm thuốc, Viện thực phẩm chức năng....).

VII. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chương trình đào tạo chuyên khoa I ngành Dược liệu - Dược học cổ truyền gồm 69 tín chỉ, chia làm 3 khối kiến thức: Kiến thức chung (08 tín chỉ), kiến thức cơ sở và hỗ trợ (10 tín chỉ), kiến thức chuyên ngành gồm: học phần bắt buộc (45 tín chỉ), học phần tự chọn (04 tín chỉ). Kiến thức chung nhằm trang bị cho người học khả năng vận dụng kiến thức về triết học, đường lối, chính sách của của Đảng trong thực hành nghề nghiệp; khối kiến thức cơ sở và hỗ trợ trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu, về một số mô hình đánh giá tác dụng Dược lý, về phương pháp sắc ký trong phân tích các hợp chất, về mối liên quan giữa thành phần hóa học với tác dụng của dược liệu, thuốc cổ truyền,; khối kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu về dược liệu - dược học cổ truyền đáp ứng nhu cầu người học.

2. Phương thức đào tạo và hình thức giảng dạy

2.1. Phương thức đào tạo

Căn cứ vào Chương trình đào tạo, yêu cầu học phần, nhu cầu thực tế của học viên, phương thức đào tạo được thực hiện giảng dạy toàn bộ chương trình đào tạo tại cơ sở đào tạo: Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam, các bệnh viện thực hành và các đơn vị liên quan.

2.2. Hình thức giảng dạy

Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu môn học, hình thức dạy học gồm trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

3. Phương pháp dạy - học

Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, thảo luận nhóm, Team Based-Learning, viết chuyên đề, làm bài tập nhóm, thực hành, seminar ... tăng cường tính chủ động của người học thông qua việc hướng dẫn người học tự học, tự nghiên cứu.

4. Điều kiện mở lớp học phần tự chọn

- Lớp học phần tự chọn chỉ được mở khi có từ 05 học viên đăng ký trở lên.
- Trường hợp học viên của toàn khoá dưới 5 học viên, khi đó sẽ mở 01 lớp có số lượng học viên đăng ký nhiều nhất, các học viên còn lại sẽ điều chỉnh lại đăng ký vào lớp có học viên đăng ký nhiều nhất.

5. Đánh giá các học phần

Tùy theo các học phần, ngoài việc đánh giá quá trình học tập của người học do giảng viên đánh giá, mỗi học phần đều được đánh giá thông qua thi kết thúc học phần.

Hình thức thi, kiểm tra hướng tới đánh giá năng lực người học.

Các học phần có cả lý thuyết và thực hành: căn cứ vào tỷ lệ từng phần để tổng hợp thành điểm chung.

Các học phần lâm sàng: điểm lý thuyết và thực hành tính độc lập.

Điểm lý thuyết và thực hành phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10 (làm tròn đến 0,5 điểm).

Học viên có điểm thi hết học phần không đạt, được dự thi học phần đó lần hai, nếu vẫn không đạt phải học lại và thi lại học phần đó. Nếu học phần đó là học phần tự chọn thì có thể chọn học một học phần tự chọn khác cùng nhóm tự chọn theo quy định trong chương trình đào tạo. Kinh phí học lại, thi lại và học chuyển sang học phần khác do có điểm thi không đạt do học viên đóng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chú ý: Các quy định khác thực hiện theo các quy định hiện hành./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Huy

DANH SÁCH KHOA VÀ BỘ MÔN THAM GIA GIẢNG DẠY
(Kèm theo Quyết định số 995/QĐ-HVYDCT ngày 24 tháng 4 năm 2023
của Giám đốc Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam)

STT	Tên học phần	Bộ môn phụ trách	Khoa tham gia giảng dạy
1	Triết học	Bộ môn Lý luận chính trị	Khoa Khoa học cơ bản
2	Ngoại ngữ chuyên ngành	Bộ môn Ngoại ngữ	Khoa Khoa học cơ bản
3	Tin học ứng dụng và xử lý dữ liệu	Bộ môn Toán - Tin học	Khoa Khoa học cơ bản
4	Quản lý Nhà nước về Y tế	Bộ môn Y tế công cộng	Khoa Y học lâm sàng
5	Nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
6	Một số mô hình đánh giá tác dụng Dược lý của dược liệu, thuốc cổ truyền	Bộ môn Dược lý	Khoa Dược
7	Mối liên quan giữa thành phần hóa học với tác dụng của dược liệu, thuốc cổ truyền	Bộ môn Hóa dược, Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược

8	Phương pháp sắc ký trong phân tích các hợp chất từ dược liệu, thuốc cổ truyền	Bộ môn kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Khoa Dược
9	Tài nguyên cây thuốc	Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
10	Kỹ thuật trồng, thu hái và chế biến cây thuốc	Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
11	Chiết xuất dược liệu, thuốc cổ truyền	Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
12	Kỹ thuật bào chế và xây dựng tiêu chuẩn vị thuốc, thuốc cổ truyền	Bộ môn Dược cổ truyền	Khoa Dược
13	Ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến trong bào chế thuốc cổ truyền	Bộ môn bào chế - Công nghiệp Dược	Khoa Dược
14	Kiểm nghiệm Dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc Dược liệu	Bộ môn kiểm nghiệm thuốc và độc chất; Bộ môn Hóa dược, Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
15	Sử dụng thuốc cổ truyền và dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý	Bộ môn Dược lâm sàng	Khoa Dược
16	Hệ thống hóa các qui định pháp luật trong Y Dược cổ truyền	Bộ môn Quản lý và Kinh tế Dược	Khoa Dược

VIỆ
DƯỢC
ĐẠI
HỌC
TÂY
BẮC

17	Sử dụng thuốc cổ truyền điều trị một số bệnh thường gặp	Bộ môn Dược cổ truyền	Khoa Dược
18	Thực hành nghề nghiệp	Bộ môn Dược cổ truyền; Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
19	Thực hành tốt trong kinh doanh thuốc có nguồn gốc từ Dược liệu	Bộ môn Quản lý và Kinh tế Dược	Khoa Dược
20	Hương liệu và mỹ phẩm nguồn gốc dược liệu	Bộ môn Hóa dược, Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
21	Phương pháp xây dựng phương thuốc cổ truyền	Bộ môn Dược cổ truyền	Khoa Dược

